

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 29- 12 - 2022

V/v: "Ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Hòa và ông Nguyễn Xuân Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kỳ – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 243/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2022/QĐST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lê Duy L, sinh năm 1991

Hộ khẩu thường trú: Số nhà 22, T B H, phường Ph Đ H, Quận H B Tr, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: số 35, Ngõ 81, phố L L, phường C V, Quận B Đ, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1990

Nơi cư trú: xóm 11, xã Ng K, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 10 năm 2022, bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Lê Duy L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị Y tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 21 tháng 03 năm 2022, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Tuy nhiên, do thời gian tìm hiểu chưa kỹ nên về chung sống với nhau được 03 tháng thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp,

bất đồng quan điểm, vợ chồng xảy ra cãi vã lẫn nhau nên chị Y đã bỏ về mẹ đẻ quê ở Nghệ An sinh sống nên anh và chị Y đã ly thân với nhau từ đó đến nay không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Vì vậy, anh L không còn tình cảm với chị Y nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Y.

Về con chung: Anh L và chị Y chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình làm việc, bị đơn chị Nguyễn Thị Y trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lê Duy L tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 21 tháng 03 năm 2022, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Tuy nhiên, do thời gian tìm hiểu chưa kỹ nên về chung sống với nhau được 03 tháng thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng xảy ra cãi vã lẫn nhau nên chị Y đã bỏ về mẹ đẻ ở huyện Ng L, tỉnh Nghệ An sinh sống và đã ly thân với anh L từ đó đến nay, cả hai đều không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau nữa. Vì vậy, nay anh L yêu cầu ly hôn thì chị hoàn toàn đồng ý và không có ý kiến gì.

Về con chung: Chị và anh Lê Duy L chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án;

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 14; Điều 15; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị xử cho anh Lê Duy L được ly hôn với chị Nguyễn Thị Y; Về con chung: Không có con chung. Về tài sản và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày ngày 21 tháng 03 năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện. Bị đơn cư trú tại huyện Ng L, tỉnh Nghệ An. Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn, theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Tòa án đã tiến hành giao thông báo về việc thụ lý vụ án, tiến hành lấy lời khai, tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, giao nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng trình tự thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử là đúng với quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Nguyên đơn và bị đơn lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 21 tháng 03 năm 2022 tại UBND xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện và không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy, quan hệ hôn nhân đó là hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

[2.2]. Xét yêu cầu của nguyên đơn:

- Về yêu cầu về ly hôn: Lời khai của Nguyên đơn, Biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An cho thấy: Cuộc sống hôn nhân giữa anh Lê Duy L và chị Nguyễn Thị Y đã xảy ra mâu thuẫn, không thể hòa giải được, cuộc sống chung không thể tiếp tục kéo dài. Vợ chồng đang sống ly thân, mỗi người một nơi, không còn quan tâm, chăm sóc, sẻ chia yêu thương cùng nhau nữa. Như vậy, có thể khẳng định, tình trạng hôn nhân đã trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; xử cho anh Lê Duy L được ly hôn chị Nguyễn Thị Y là phù hợp với pháp luật.

- Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên không xem xét.

[2.3]. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lê Duy L và chị Nguyễn Thị Y không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, khoản 1 điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Lê Duy L và chị Nguyễn Thị Y.
2. Về con chung: Anh Lê Duy L và chị Nguyễn Thị Y không có con chung nên không xem xét.
3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu nên không giải quyết.
4. Về án phí: Anh Lê Duy L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005472 ngày 03 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc.
6. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án DS H.Nghi Lộc;
- UBND xã Nghi Kiều;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hải Dương